

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 178/2019/HSST

Ngày: 18/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Tiên

2/ Ông Võ Văn Tốt

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Thế Chung – Cán bộ Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Tĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12 mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 195/2019/HSST ngày 16 tháng 9 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 614/2019/HSST-QĐ ngày 07/10/2019, đối với bị cáo:

Trần Văn D, Giới tính: Nam. Sinh năm: 1972; Tại: tỉnh Nam Định. ĐKNKTT: xóm 1, thôn Phú L, xã Hải C, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: Nhà Không số, tổ 24, phường Thạnh X, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa. Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Làm thuê. Cha: Trần Văn Kh - Chết. Mẹ: Trần Thị H; hoàn cảnh gia đình có Vợ tên Đàm Thị L, Có 02 con: lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: Không.

- Tạm giữ từ ngày 24/4/2019 đến ngày 03/5/2019 được tại ngoại

- Tạm giam ngày 05/8/2019 - (có mặt).

***Người bị hại:**

1/ Anh **Trần Hoàng B**, 1985

Trú tại: B, tổ 28, khu phố 7, phường Th, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh - (có đơn xin vắng mặt).

2/ Anh **Nguyễn Công Th**, 1993

Trú tại: nhà trọ số 73, đường TL, tổ 9, khu phố 1, phường Th, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh - (vắng mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Trần Thị Thúy H**, 1993

Trú tại: A, đường TL, khu phố 3A, phường Th, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh - (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Trần Văn D đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 24/04/2019, sau khi đi uống bia tại quán Thất Sơn 4 đường Hà Huy Giáp, phường Thanh Lộc, Quận 12, Trần Văn D thuê xe ôm chở về nhà, trên đường đi do không có tiền tiêu xài nên D nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô. Khi được tài xế xe ôm (chưa rõ lai lịch) chở đi ngang qua nhà số 70B, tổ 28, khu phố 7, phường Thạnh Xuân, Quận 12, D nhìn thấy trước nhà có dựng 1 xe mô tô biển số 59G1-914.70, đầu xe hướng vào nhà và không người trông coi, nên D nói với tài xế chạy xe ôm dừng xe lại và nói cho D mượn 1 cây tuốt nơ vít, người chạy xe ôm mở cốp xe lấy 1 cây tuốt nơ vít đẹp dài khoảng 20cm đưa cho D.

D trả tiền xe ôm 50.000 đồng, đồng thời mua luôn cây tuốt nơ vít với giá 20.000 đồng. Sau khi trả tiền cho người chạy xe ôm xong, D đi bộ vào nơi dựng xe mô tô biển số 59G1-914.70, dùng tuốt nơ vít phá khoá xe, sau đó dùng chìa khoá xe mô tô chuẩn bị sẵn cho vào ổ khoá bật công tắc xe, rồi đẩy xe ra bên ngoài khỏi động máy chạy đi, thì bị các anh Trần Hoàng B, là chủ sở hữu xe mô tô biển số 59G1-914.70 cùng em trai là Trần Bảo Ngọc, phát hiện D lấy trộm xe mô tô nên dùng xe mô tô khác đuổi theo, đồng thời dùng điều khiển từ xa tắt máy xe mô tô biển số 59G1-914.70, do xe bị tắt máy nên xe dừng lại trước nhà số 96/3, tổ 17, khu phố 5, phường Thạnh Xuân, Quận 12, D bỏ xe chạy bộ theo hướng ngược lại thì bị anh B và Ngọc cùng với người dân bắt giữ D giao Công an phường Thạnh Xuân, Quận lập biên bản phạm tội quả tang.

Một xe mô tô biển số: 59G1-914.70, số máy: JF46E6068891, số khung: 4616EZ143581. Theo bản kết luận định giá tài sản số 181/ KLĐG ngày 25/4/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 12, kết luận chiếc xe trên trên có giá là 20.250.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 05/8/2019, Trần Văn D điều khiển xe mô tô biển số 68G1-537.19 đến gặp tên Thương (chưa rõ lai lịch) tại quán ăn Th Thủy, tỉnh Bình Dương. Tại đây, Thương rủ D đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì D đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 68G1-537.19 chở Thương ngồi phía sau lưu thông trên các tuyến đường thuộc Quận 12 tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến trước dãy nhà trọ số 73, đường TL41, tổ 9, khu phố 1, phường Thanh Lộc, Quận 12, Thương phát hiện xe mô tô biển số: 59G2-578.88 để tại mái hiên nhà không có người trông coi. Lúc này, Thương phân công D đứng ngoài làm nhiệm vụ canh giới, còn Thương đi bộ vào bên trong khu nhà trọ thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 59G2-578.88 nhanh chóng tẩu thoát ra hướng đường TL41 thì bị các anh Nguyễn Hữu Thuận và Trần Lâm Thế Cường, phát hiện truy đuổi đẩy ngã xe. Thương bỏ lại xe mô tô biển số 59G2-578.88 vừa trộm cắp được và lên xe mô tô của D để tẩu thoát.

D điều khiển xe mô tô biển số 68G1-537.19 chở Thường đến trước nhà số 75A, đường TL41, tổ 9, khu phố 1, phường Thạnh Lộc, Quận 12 thì bị anh Thuận và Cương đuổi kịp nên hoảng sợ tự ngã xe. Lúc này, Thường nhanh chóng chạy bộ tẩu thoát, riêng D bị anh Thuận và Cương bắt quả tang cùng tang vật giao Công an phường Thạnh Lộc, Quận 12 lập biên bản phạm tội quả tang (bút lục: 60-64).

Một xe mô tô biển số: 59G2-578.88, số máy: E3X9E610893, số khung: 3210KY259890. Theo bản kết luận định giá tài sản số 303/KLĐG ngày 06/8/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 12, kết luận chiếc xe trên trên có giá là 15.400.000 đồng (bút lục: 42-43).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Trần Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung vụ án nêu trên.

*** Vật chứng và xử lý vật chứng:**

- Một xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển số: 59G1-914.70 và một xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số: 59G2-578.88. Cơ quan điều tra đã xác minh trả cho người các bị hại.

- Một CMND tên Trần Linh Quân, Cơ quan Công an Quận 12 đã xác minh trả lại cho anh Trần Linh Quân.

- Một xe mô tô hiệu ATTILA biển số 59G2-199.69, Một xe mô tô hiệu Jupiter biển số: 68G1-537.19; Một chìa khoá xe mô tô dài khoảng 7cm; Một giấy đăng ký xe mô tô số 015496 tên Võ Th Hải.

*** Về dân sự:** Anh Trần Hoàng B và anh Nguyễn Công Th là người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bản cáo trạng 161/CTr-VKS, ngày 16/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Trần Văn D về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Văn D khai nhận lợi dụng sự sơ hở về tài sản của người bị hại. Bị cáo đã phá khóa lấy 01 xe mô tô và đứng cạnh giới để cho đối tượng tên Thường trộm cắp xe mô tô thì bị bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: bị cáo Trần Văn D phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Trần Văn D không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem

xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên D nảy sinh ý định trộm cắp, khi đi ngang qua nhà số 70B, tổ 28, khu phố 7, phường Thanh Xuân, Quận 12, D nhìn thấy trước nhà có dựng 1 xe mô tô, đầu xe hướng vào nhà và không người trông coi, D dùng 1 cây tuốt nơ vít phá khoá xe, sau đó dùng chìa khoá xe mô tô chuẩn bị sẵn cho vào ổ khoá bật công tắc xe, rồi đẩy xe ra bên ngoài khỏi động máy chạy đi, thì bị người bị hại và quần chúng phát hiện đuổi theo, đồng thời dùng điều khiển từ xa tắt máy xe mô tô, do xe bị tắt máy nên xe dừng lại, D bỏ xe chạy bộ bị quần chúng nhân dân bắt giữ giao Công an lập biên bản phạm tội quả tang.

Trong thời gian tại ngoại, đối tượng tên Thường rủ D đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài thì D đồng ý. D điều khiển xe mô tô chở Thường, khi đến trước dãy nhà trọ số 73, đường TL41, tổ 9, khu phố 1, phường Thanh Lộc, Quận 12, Thường phát hiện xe mô tô để tại mái hiên nhà không có người trông coi. Thường phân công D đứng ngoài làm nhiệm vụ canh giới, còn Thường đi bộ vào bên trong khu nhà trọ trộm cắp xe mô tô thì bị quần chúng phát hiện đẩy ngã xe. Thường chạy lại và leo lên xe mô tô của D để tẩu thoát. Quần chúng truy đuổi, D hoảng sợ tự ngã xe, Thường chạy bộ tẩu thoát. D bị bắt quả tang cùng tang vật giao công an phường lập biên bản phạm tội quả tang.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của Trần Văn D đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự

Về trách nhiệm hình sự:

Theo bản kết luận định giá tài sản số 181/ KLĐG ngày 25/4/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 12, kết luận chiếc xe mô tô biển số: 59G1-914.70 có giá là 20.250.000 đồng.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 303/KLĐG ngày 06/8/2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 12, kết luận chiếc xe biển số 59G2-578.88 trên có giá là 15.400.000 đồng

Trần Văn D có hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị là 35.650.000 đồng. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định hành vi của Trần Văn D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” thuộc theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi nêu trên của Trần Văn D là nguy hiểm, đã xâm phạm đến tài sản của 2 người là phạm tội nhiều lần, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để răn đe, phòng ngừa và chống

tội phạm. Bản án xử bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục, đồng thời làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; lần phạm tội thứ 2 bị cáo đứng ngoài với vai trò cảnh giới trong khi đối tượng tên Thường là người trực tiếp phạm tội nhưng chưa chiếm đoạt được tài sản (đã dẫn xe ra chưa mở khóa thì bị phát hiện bỏ chạy); phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; chưa tiền án, tiền sự; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại ... để áp dụng các điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô hiệu ATTILA biên số 59G2-199.69 đứng tên sở hữu chị chị Trần Thị Thúy H, chị H cho anh họ là bị cáo D mượn để làm phương tiện đi lại, không biết việc bị cáo dùng phương tiện vào phạm tội. Vì vậy cần trả xe mô tô trên cho chị H

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Jupiter biên số: 68G1-537.19 đã được xác minh nhưng không tìm được chủ sở hữu. Vì vậy cần giao cơ quan Thi hành án dân sự Quận 12 thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp. Sau thời hạn 4 (bốn) tháng kể từ ngày đăng số báo đầu tiên, nếu xác định được chủ sở hữu, hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ nhà nước,

Đối với Giấy đăng ký xe mô tô số 015496 mang tên Võ Th Hải, anh Hải khai có bán xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter màu đỏ đen biên số 61U2-0543 cùng Giấy đăng ký xe vào năm 2017 cho Trần Văn D, D trong quá trình sử dụng bị mất xe. Xét đây là mua bán hợp pháp nên trả lại giấy đăng ký xe mô tô số 015496 tên Võ Th Hải cho Trần Văn D.

Đối với vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với đối tượng tên Thường chưa rõ lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Trần Văn D** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Văn D** 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/8/2019 (được trừ đi ngày tạm giữ từ ngày 24/4/2019 đến ngày 03/5/2019)

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- *Trả lại cho:*

+ Trần Thị Thúy H : Xe mô tô hiệu ATTLA biển số 59G2-199.69, SK: RLGH125GD-8D069755, SM:VMM9BE-D069755

+ Trần Văn D : Một giấy đăng ký xe mô tô số 015496 tên Võ Th Hải

- *Tịch thu tiêu hủy:* Một chìa khoá xe mô tô dài khoảng 7cm.

- Giao cơ quan Thi hành án dân sự Quận 12 thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với xe mô tô nhãn Jupiter biển số: 68G1-537.19, SK: RLHCUE1340JY059359, SM:E3S1E096615. Sau thời hạn 4 (bốn) tháng kể từ ngày đăng số báo đầu tiên, nếu xác định được chủ sở hữu, hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu không xác định được chủ

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 147/QĐ-VKS ngày 16/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND Tp. Hồ Chí Minh; | (01) |
| - VKSND Quận 12; | (02) |
| - THADS Quận 12; | (02) |
| - Phòng PC53 CA Tp. HCM; | (01) |
| - Công an Quận 12; | (02) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (01) |
| - Bị cáo; | (01) |
| - Người tham gia tố tụng khác; | (03) |
| - Lưu hồ sơ vụ án. T 22/. | (05) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ma Văn Nhất